

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 33/2024/HS-ST  
Ngày 15 - 5 - 2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Lê Hoài Thủy.

Thẩm phán: ông Trần Việt Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Ngọc Lương;

ông Bùi Văn Thắng;

ông Nguyễn Văn Biên.

**- Thư ký phiên tòa:** bà Trần Thị Kiều Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:** bà Nguyễn Thị Kim Lành - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2024, tại Phòng xét xử số 01 - Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

**1. Saly** (tên gọi khác: **B**), sinh năm 2005 tại nước Cộng hòa dân chủ nhân dân L4; nơi cư trú: bản D (ĐenSaVăn), huyện S (S), tỉnh Savanakhet (SaVănNaKhệt), nước Cộng hòa dân chủ nhân dân L4; quốc tịch: Lào; dân tộc: T-ri; tôn giáo: không; giới tính: nam; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: lớp 4 văn hóa Lào; con ông **Ka L**, sinh năm 1980 và bà **B1**, sinh năm 1975; vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07 tháng 6 năm 2023 Trại tại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt.

**2. Pong**, sinh ngày 07 tháng 8 năm 2005 tại nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; nơi cư trú: bản D (ĐenSaVăn), huyện S (S), tỉnh Savanakhet (SaVănNaKhệt), nước Cộng hòa dân chủ nhân dân L4; quốc tịch: Lào; dân tộc: T-ri; tôn giáo: không; giới tính: nam; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: lớp 4 văn hóa Lào; con ông **Khon Sạ V**, sinh năm 1981 và bà **H**, sinh năm 1984; vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q từ ngày 07 tháng 6 năm 2023 cho đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo S*: ông Lê Văn H1 - Luật sư Công ty L5, Đoàn luật sư tỉnh Q; địa chỉ: số A T, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo P*: ông Võ Ngọc M - Luật sư Văn phòng L6, Đoàn luật sư tỉnh Q; địa chỉ: số D B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: bà B1, sinh năm 1975; địa chỉ: bản D (ĐenSaVǎn), huyện S (S), tỉnh Savanakhet (SaVǎnNaKhét), nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; vắng mặt.

- *Người phiên dịch*: ông Hoàng Tùng L1; địa chỉ: I đường H, khu phố A, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào lúc 13 giờ 40 ngày 07/6/2023, tại quán K1, số G Quốc lộ I, thuộc khóm V, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q phát hiện bắt quả tang SaLy và P đang có hành vi “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Thu giữ: 02 gói màu vàng có ký hiệu Y A999 1 bên trong chứa tổng cộng 48 gói ni lông màu xanh và 12 gói ni lông màu hồng bên trong đựng các viên nén màu hồng, màu xanh nghi là ma túy tổng hợp. Khi thu giữ được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu MTQ1. Tại thời điểm bị bắt quả tang P và S đã khai nhận thêm còn cất giấu ma túy tại cốp xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn trắng đen, không gắn biển kiểm soát được để dưới sảnh quán K1. Lực lượng chức năng đã kiểm tra xe mô tô trên và thu giữ: 01 gói màu vàng ký hiệu Y A999 1 bên trong chứa 24 gói ni lông màu xanh và 04 gói ni long màu hồng bên trong có các viên nén màu hồng, màu xanh nghi là ma túy tổng hợp. Khi thu giữ được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu MTQ2.

Quá trình điều tra Sa L2, P khai nhận:

Trước ngày bị bắt khoảng 03 đến 04 ngày, Sa L2 và P đang chăn trâu thuê ở huyện S thì có một người đàn ông Lào tên K Đi ở huyện S, tỉnh SaVǎnNaKhét, Lào đến đặt vấn đề thuê Sa L2 và P vận chuyển ma túy từ Lào sang Việt Nam, P và SaLy đồng ý. Để tiện cho việc liên lạc, Khăm Đ chủ động hỏi để lưu số điện thoại của P và kết bạn với tài khoản Facebook “Bảy LìLì” của Sa L2.

Khoảng 09 giờ ngày 07/6/2023, K Đi sử dụng số điện thoại 0309213720 liên lạc yêu cầu P rủ SaLy đến chợ K2, huyện S, tỉnh SaVă̂nNaKhêt, Lào để vận chuyển ma túy sang Việt Nam, P đồng ý rồi liên lạc thông báo cho SaLy biết. Sau đó, P đi bộ từ nhà của P đến chợ K2, còn SaLy điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu HONDA BLADE, gắn biển kiểm soát 20G1-376.02, đi đến chợ K2. Trên đường đi, SaLy gặp P đang đi bộ nên chở P đi cùng. Khi đến trước chợ K2, cả hai gặp Khăm Đ đang đứng bên cạnh một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng đen không biển kiểm soát. Khăm Đ nói với P và SaLy bên trong cổp xe mô tô (nói trên) có 01 tấm ma túy. Trên tay Khăm Đ cầm 1 hộp két làm bằng giấy và nói bên trong có hai tấm ma túy. Sau đó, K Đi xé hộp két ra lấy hai tấm ma túy rồi đưa cho P, P cầm và đưa cho SaLy giấu trước bụng trong áo khoác đang mặc. Khăm Đ nói với SaLy và P đưa số ma túy này sang Lao Bảo giao cho người khác và hứa trả công số tiền 2.000.000đ, đồng thời đề nghị P và SaLy nếu nhận được số tiền 93.000.000đ từ người nhận ma túy về thì sẽ được trả thêm số tiền 4.000.000đ. SaLy và P đồng ý. Khăm Đ cung cấp số điện thoại 0901191615 và tài khoản facebook “Trần Hạo N” của người nhận ma túy cho P và S để liên lạc, giao nhận ma túy. Sa Ly điều khiển xe Blade của mình còn P chạy xe mô tô màu trắng không gắn biển kiểm soát của Khăm Đ (bên trong cổp xe có một tấm ma túy) đi theo đường tiểu ngạch qua biên giới Việt Nam vào bản K, thị trấn L. Khi ở địa phận Việt Nam, P nhận được điện thoại từ số 0901191615 của người nhận ma túy mà K Đi cung cấp cho P trước đó. Do không hiểu tiếng Việt nên P đưa máy cho SaLy nói chuyện. Người đàn ông này yêu cầu đưa ma túy đến quán K1, thị trấn L để giao dịch. Sau đó SaLy liên lạc với người nhận ma túy qua ứng dụng messenger bằng tin nhắn thoại để xác định địa điểm giao nhận ma túy. Sau khi liên lạc, SaLy thông báo những nội dung đã trao đổi cho P biết rồi cả hai đi đến đỗ 02 xe mô tô tại sảnh tầng 1 quán K1. Theo hướng dẫn của K Đi trước đó, P và SaLy không giao toàn bộ số ma túy một lần, mà chỉ đưa 02 gói ma túy cát ở trong áo trước bụng giao cho người nhận, khi nhận được tiền sẽ giao số ma túy còn lại. Sau đó, P và SaLy vào quán liên hệ thì được nhân viên hướng dẫn vào phòng VIP4, tầng 2 của quán. Tại phòng, P và S2 gặp 02 người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ), biết là người nhận ma túy nên Sa L2 lấy 02 gói ma túy giao cho 02 người này thì 02 người này nói “ngồi uống bia đã, lát nữa sẽ có người đem tiền đến”. SaLy giấu 02 tấm ma túy dưới một loa màu đen kê dưới màn hình tivi trong phòng vip4 rồi trở về ghế ngồi. Khoảng 03 phút sau, SaLy và P nghe ồn ào bên ngoài đồng thời thấy 02 người đàn ông đang đứng hát bỏ chạy ra ngoài. Sau đó, có nhiều người mở cửa đi vào yêu cầu kiểm tra SaLy và P. SaLy biết lực lượng

chức năng của Việt Nam nên tự nguyện lấy 02 tẩm ma túy giấu dưới loa giao nộp và khai nhận đang còn giấu 01 tẩm ma túy trong xe mô tô do P điều khiển để dưới sảnh quán Karaoke để lực lượng chức năng thu giữ.

- Tại Bản giám định số: 566/KL-KTHS, ngày 12/6/2023 của Phòng K3 Công an tỉnh Q, kết luận:

+ Các viên nén màu hồng, trên một bề mặt các viên nén có chữ WY trong hộp giấy niêm phong ký hiệu MTQT1 có tổng khối lượng 1.126,48g là ma túy loại Methamphetamine;

+ Các viên nén màu xanh, một bề mặt có chữ WY mặt còn lại có chữ A trong hộp giấy niêm phong ký MTQT1 có tổng khối lượng 11,88g không tìm thấy chất ma túy;

+ Các viên nén màu hồng, trên một bề mặt các viên nén có chữ WY trong hộp giấy niêm phong ký hiệu MTQT2 có tổng khối lượng 575,52g là ma túy loại Methamphetamine;

+ Các viên nén màu xanh, một bề mặt có chữ WY mặt còn lại có chữ A trong hộp giấy niêm phong ký MTQT2 có tổng khối lượng 5,95g không tìm thấy chất ma túy.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

- Tại bản Kết luận giám định số 778/KL-KTHS, ngày 10/8/2023 của Phòng K3 Công an tỉnh Q, kết luận:

+ Dấu đùòng vân A1, phát hiện được trên bề mặt gói ni lông trong suốt, kích thước (23x15) cm, được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu BGQT1 với đùòng vân in ở ô “Giữa trái” trên chỉ bản mang tên: Sa Ly, sinh năm 2005, nơi cư trú: bản Den Sa V1, huyện S, tỉnh Sa Văn Na Khệt, Lào là đùòng vân của cùng một người in ra.

+ Dấu đùòng vân A2, phát hiện được trên bề mặt túi ni lông màu đỏ, in chữ “Doanh nghiệp tư nhân hiệu vàng Kim L3”, được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu BGQT2 với đùòng vân in ở ô “nhẫn phải” trên chỉ bản mang tên: P, sinh năm 2005, nơi cư trú: bản ĐenSaVan, huyện S, tỉnh SaVănNaKhệt, Lào là đùòng vân của cùng một người in ra.

- Tại bản Kết luận giám định số 2138/KL-KTHS ngày 13/10/2023 của Phân viện khoa học Hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận: Độ tuổi của Sa Ly tại thời điểm ngày 07/6/2023 là từ 17 năm 8 tháng đến 18 năm 8 tháng; tại thời điểm giám định là từ 18 năm đến 19 năm.

Ngoài số ma túy và bao gói đã thu giữ, Cơ quan Cảnh sát điều tra còn thu

giữ thêm các đồ vật, tài liệu sau:

- 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, màu trắng, mặt sau bị nứt, có in chữ Iphone và hình quả táo bị khuyết, có ốp màu xanh, bên trong gắn thẻ sim màu trắng có chữ **U** và dãy số 894570300213598342 (thu của SaLy);

- 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, màu xanh đen, mặt có in chữ Infinix SMART, bên trong gắn hai thẻ sim màu trắng, thẻ sim thứ nhất có chữ Unitel Mobile và dãy số 8945703002130894240, thẻ sim thứ hai có chữ HX Lao Telecom và dãy số 0505229723492 (thu của **P**)

- 01 điện thoại di động Nokia, bàn phím bấm số, màu xanh đen không gắn thẻ sim (thu của SaLy);

- 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA BLADE, màu sơn đỏ đen, gắn biển kiểm soát 20G1-376.02, số khung RLHJA3G54GY004005, số máy JA36E - 041403G;

- 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn trắng đen, không gắn biển kiểm soát, số khung RLHJA3911KY427111, số máy JA39E - 1297301;

- 01 (một) mũ bảo hiểm dạng mũ lưỡi trai màu đen;

- 01 (một) mũ bảo hiểm dạng mũ lưỡi trai màu đen trắng;

Số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định cũng như các vật chứng và đồ vật liên quan mà Cơ quan điều tra đã tạm giữ được chuyển đến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị bảo quản chờ xử lý.

Cáo trạng số 24/CT-VKS-P1 ngày 26/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo **S, P** về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo **S, P** phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250, Điều 98, Điều 101, điểm s, r khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt các bị cáo **S, P** từ 15 (*mười lăm*) năm đến 16 (*mười sáu*) năm tù về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 07/6/2023.

\* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, Điều 228 BLDS:

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) hộp giấy niêm phong ký hiệu MT121, bên ngoài có họ tên, chữ ký của **Ngô Thị T, Trần Xuân T1, Trần Trung H2** và hình dấu **Phòng K3 Công an tỉnh**

Q. (kèm theo Kết luận giám định số: 566/KL-KTHS ngày 12/6/2023 của Phòng K3 Công an tỉnh Q).

- 01 (một) hộp giấy niêm phong ký hiệu KL778, bên ngoài có họ tên, chữ ký của Nguyễn Văn D1, Mai Văn T2, Trương P1 và hình dấu Phòng K3 Công an tỉnh Q. (kèm theo Kết luận giám định số: 778/KL-KTHS ngày 10/8/2023 của Phòng K3 Công an tỉnh Q).

- 01 (một) mũ bảo hiểm dạng mũ lưỡi trai màu đen.
- 01 (một) mũ bảo hiểm dạng mũ lưỡi trai màu đen trắng.
- Thẻ sim màu trắng có chữ U và dãy số 894570300213598342.

- Thẻ sim thứ nhất màu trắng có chữ Unitel Mobile và dãy số 8945703002130894240; thẻ sim thứ hai màu trắng có chữ XH Lao Telecom và dãy số 0505229723492.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động, màn hình cảm ứng, màu trắng, mặt sau của máy bị nứt vỡ nhiều chỗ, có in chữ Iphone và hình quả táo bị khuyết, có ốp màu xanh, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy.

- 01 (một) điện thoại di động, màn hình cảm ứng, màu xanh đen, mặt sau có in chữ Infinix SMART, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy.

Trả lại cho bị cáo S: 01 (một) điện thoại di động N1, bàn phím bấm số, màu xanh - đen, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy.

Trả lại cho bà B1: 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA, số loại: BLADE, màu sơn: đỏ đen, gắn biển kiểm soát: 20 G1-376.02, số khung: RLHJA3654GY004005, số máy: JA36E - 0414036, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong xe.

Thông báo công khai tìm kiếm chủ sở hữu đối với 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA, số loại: WAVE, màu sơn: trắng đen, xe không gắn biển kiểm soát, số khung: RLHJA3911KY427111, số máy: JA39E - 1297301 theo quy định pháp luật.

\* Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

*Ý kiến của bị cáo S, P tại phiên tòa:* các bị cáo đã biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

*Người bào chữa cho bị cáo S:* đồng ý với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát và đề nghị HĐXX xem xét các bị cáo đồng phạm giản đơn, có vai trò ngang nhau; bị cáo là người dưới 18 tuổi; quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay thành

khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú hành vi phạm tội của mình, phạm tội lạc hậu, là người có quốc tịch Lào, sống trong vùng đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật của Việt Nam có phần hạn chế, có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s, r, m khoản 1 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101 BLHS xử phạt bị cáo SaLy từ 12 năm đến 13 năm tù là phù hợp.

*Người bào chữa cho bị cáo P:* bị cáo P và SaLy có hành vi phạm tội như nhau, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người dưới 18 tuổi; quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú hành vi phạm tội của mình, phạm tội do lạc hậu, là người có quốc tịch Lào, sống trong vùng đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật của Việt Nam có phần hạn chế, có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên xét áp dụng điểm s, r, m khoản 1 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101 BLHS xử phạt bị cáo P từ 12 năm đến 13 năm tù là phù hợp.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Hội đồng xét xử thấy rằng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà B1 đã được Tòa án ủy thác tư pháp tổng đạt các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt không có lý do, tuy nhiên họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng cần chấp nhận ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà B1.

[3] Xác định tuổi của bị cáo S:

Theo văn bản ủy thác tư pháp của Công an huyện S về việc xác minh lý lịch của bị cáo S thì chỉ xác minh được bị cáo sinh năm 2005 ngoài ra không có giấy tờ gì chứng minh năm sinh của bị cáo.

Do đó, căn cứ Điều 6 thông tư liên tịch số 06/2018 về thủ tục tố tụng đối với người dưới 18 tuổi việc xác định tuổi của người bị buộc tội thì lấy tuổi thấp nhất trong khoảng độ tuổi đã xác định được để xác định tuổi của họ nên tuổi của S

được xác định là 17 năm 8 tháng (theo kết quả giám định ngày 13/10/2023 tại thời điểm ngày 07/6/2023 độ tuổi của S từ 17 năm 8 tháng đến 18 năm 8 tháng).

[4] Về tội danh:

Vào ngày 07/6/2023, vì mục đích vụ lợi, bị cáo S và bị cáo P đã có hành vi vận chuyển trái phép 1.702g ma túy loại Methamphetamine từ Lào qua Việt Nam giao cho người khác để hưởng tiền công 2.000.000 đồng, nếu nhận được số tiền 93.000.000đ từ người nhận ma túy đưa về thì sẽ được trả thêm số tiền 4.000.000đ thì bị bắt quả tang.

Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự, điều luật có khung hình phạt tù từ 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị truy tố các bị cáo theo điểm b khoản 4 Điều 250 BLHS là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh theo pháp luật để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; riêng bị cáo SaLy áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ đầu thú (tại thời điểm bị bắt quả tang, SaLy đã tự nguyện khai báo 575,52g ma túy loại Methamphetamine cất giấu trong xe mô tô do P điều khiển) quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Đây là vụ án đồng phạm, các bị cáo có vai trò ngang nhau trong việc vận chuyển ma túy để nhận tiền công. Khi quyết định hình phạt, xem xét các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, là người dân tộc nước ngoài, có quốc tịch Lào; các bị cáo đều là người dân làm thuê, sống trong vùng khó khăn nên nhận thức về pháp luật của Việt Nam có giới hạn. Khi phạm tội, bị cáo P mới 17 tuổi 10 tháng, bị cáo S mới 17 tuổi 8 tháng; như vậy, khi phạm tội cả hai bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi. Do đó, cần áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại Điều 91 và áp dụng mức phạt tù quy định tại khoản 1 Điều 101 BLHS.

[6] Đối với các hành vi khác:

- Đối với Khăm Đ là người thuê P và Sa L2 vận chuyển ma túy, Cơ quan điều tra đã gửi yêu cầu tương trợ tư pháp đến lực lượng chức năng của Lào nhưng

chưa xác định được lai lịch, địa chỉ của K. Điều nên không có cơ sở để xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

- Đối với hai người đàn ông nhận ma túy, Cơ quan điều tra đã tiến hành các hoạt động điều tra nhưng chưa xác định được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Số vật chứng là ma túy và mẫu vật trả lại sau giám định là vật cấm lưu hành; sim màu trắng có chữ U và dãy số 894570300213598342 (thu của SaLy); thẻ sim thứ nhất có chữ Unitel M1 và dãy số 8945703002130894240, thẻ sim thứ hai có chữ HX Lao Telecom và dãy số 0505229723492 (thu của P); 01 (một) mũ bảo hiểm dạng mũ lưỡi trai màu đen; 01 (một) mũ bảo hiểm dạng mũ lưỡi trai màu đen trắng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, màu trắng, mặt sau bị nứt, có in chữ Iphone và hình quả táo bị khuyết, có ốp màu xanh của bị cáo S; 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, màu xanh đen, mặt có in chữ Infinix SMART, bên trong gắn hai thẻ sim màu trắng của bị cáo P là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA BLADE, màu sơn đỏ đen, gắn biển kiểm soát 20G1-376.02, số khung RLHJA3G54GY004005, số máy JA36E - 041403G, bị cáo S dùng để vận chuyển ma túy, nhưng đây là tài sản làm phương tiện đi lại duy nhất của gia đình bị cáo, bị cáo vận chuyển ma túy nhưng gia đình bị cáo hoàn toàn không biết nên cần trả lại cho bà B1 là mẹ bị cáo.

- 01 điện thoại di động N1, bàn phím bấm số, màu xanh đen, không gắn thẻ sim (thu của SaLy), là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo S.

- Đối với 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn trắng đen, không gắn biển kiểm soát, số khung RLHJA3911KY427111, số máy JA39E - 1297301 không xác định được chủ sở hữu nên căn cứ Điều 228 BLDS thông báo công khai tìm kiếm chủ sở hữu trong thời hạn 1 năm, nếu không có ai nhận thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: mỗi bị cáo phải chịu 200.000 án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Tiếp tục tạm giam các bị cáo theo quyết định tạm giam số 40/2024/HSST-QĐTG và quyết định tạm giam số 41/2024/HSST-QĐTG ngày 28/3/2024.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo S1 (*tên gọi khác: B*), P phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo S (Bay) 14 (*Mười bốn*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 07/6/2023.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo P 14 (*Mười bốn*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 07/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, Điều 228 BLDS:

\* Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) hộp giấy niêm phong ký hiệu MT121, bên ngoài có họ tên, chữ ký của Ngô Thị T, Trần Xuân T1, Trần Trung H2 và hình dấu Phòng K3 Công an tỉnh Q. (kèm theo Kết luận giám định số: 566/KL-KTHS ngày 12/6/2023 của Phòng K3 Công an tỉnh Q).

- 01 (một) hộp giấy niêm phong ký hiệu KL778, bên ngoài có họ tên, chữ ký của Nguyễn Văn Đ1, Mai Văn T2, Trương P1 và hình dấu Phòng K3 Công an tỉnh Q. (kèm theo Kết luận giám định số: 778/KL-KTHS ngày 10/8/2023 của Phòng K3 Công an tỉnh Q).

- 01 (một) mũ bảo hiểm dạng mũ lưỡi trai màu đen.

- 01 (một) mũ bảo hiểm dạng mũ lưỡi trai màu đen trắng.

- Thẻ sim màu trắng có chữ U và dây số 894570300213598342.

- Thẻ sim thứ nhất có chữ Unitel Mobile và dây số 8945703002130894240; thẻ sim thứ hai có chữ XH Lao Telecom và dây số 0505229723492.

\* Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động, màn hình cảm ứng, màu trắng, mặt sau của máy bị nứt vỡ nhiều chỗ, có in chữ Iphone và hình quả táo bị khuyết, có ốp màu xanh, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy.

- 01 (một) điện thoại di động, màn hình cảm ứng, màu xanh đen, mặt sau có in chữ Infinix SMART, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy.

\* Trả lại cho bị cáo S: 01 (một) điện thoại di động N1, bàn phím bấm số, màu xanh - đen, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy.

\* Trả lại cho bà B1: 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA, số loại: BLADE, màu sơn: đỏ đen, gắn biển kiểm soát: 20 G1-376.02, số khung: RLHJA3654GY004005, số máy: JA36E - 0414036, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong xe.

\* Thông báo công khai tìm kiếm chủ sở hữu đối với 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA, số loại: WAVE, màu sơn: trắng đen, xe không gắn biển kiểm soát, số khung: RLHJA3911KY427111, số máy: JA39E - 1297301, yên xe bị rách, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong xe trong thời hạn 1 năm, nếu không có ai nhận thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

### 3. Về án phí:

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: các bị cáo S, P mỗi người phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND CC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Cục THADS tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV;
- Tổ HCTP
- Lưu: hồ sơ.

#### **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Hoài Thủy**